

Số: 215/2020/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 27 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 282/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị DHA; địa chỉ: A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội.

Anh QVD; ĐKKHKT: Xã D, huyện E, tỉnh Hưng Yên; tạm trú tại: Số 535 F, phường F, quận G, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị DHA và anh QVD xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện E, tỉnh Hưng Yên ngày 27/7/2017. Quá trình vợ chồng chung sống, hai bên xác nhận có nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và tính cách dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không còn nên chị DHA và anh QVD đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con là H, sinh ngày 16/02/2017. Hai bên thỏa thuận và thống nhất: Chị DHA trực tiếp nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày

19/10/2020 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận chỉ DHA và anh QVD thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Chị DHA và anh QVD, mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị DHA và anh QVD thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con là H, sinh ngày 16/02/2017. Chị DHA trực tiếp nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị DHA và anh QVD, mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0009894 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị DHA và anh QVD đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Đương sự;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- UBND xã D, huyện E, tỉnh Hưng Yên
(GCN kết hôn số 25/2017, ngày 27/7/2017);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Chung